

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe
người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3431/QĐ-BYT ngày 14/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch hành động của Bộ Y tế triển khai Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 3543/KH-UBND ngày 15/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Chương trình số 4372/CTr-UBND ngày 22/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 3616/KH-UBND ngày 27/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 248-KH/TU, ngày 01/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động, khuyến khích lối sống, dinh dưỡng lành mạnh tại nơi làm việc, phòng chống bệnh tật và bệnh nghề nghiệp cho người lao động, bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp.
- Quản lý được 30% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp.
- Quản lý sức khỏe người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp (bao gồm cả người lao động tiếp xúc với amiăng): 30% người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống và được quản lý sức khỏe, khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp.
- Tăng thêm 5% số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp; 5% số cơ sở được quan trắc môi trường lao động so với năm 2024.
- 100% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được sơ cấp cứu tại nơi làm việc, khám bệnh, điều trị và phục hồi chức năng.
- 10% các cơ sở lao động được tư vấn về các bệnh không lây nhiễm, thực hiện các biện pháp phòng chống, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phù hợp điều kiện lao động, tăng cường vận động tại nơi làm việc.
- Tăng 5% người lao động tại các khu công nghiệp được tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS và nuôi con bằng sữa mẹ (lao động nữ).
- Trên 90% số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động cấp huyện và trong Ban Quản lý các khu công nghiệp được tập huấn nâng cao năng lực về công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.
- Trên 80% số người làm công tác y tế cơ sở được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động. Trên 80% người thuộc lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc được huấn luyện cập nhật về công tác sơ cứu, cấp cứu theo quy định.
- 90% đơn vị, cơ sở lao động, các cơ sở y tế thực hiện: Lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động; quan trắc môi trường lao động định kỳ hàng năm; khám sức khỏe cho người lao động trước khi bố trí việc làm, khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và lập hồ sơ quản lý sức khỏe người lao động.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng: Các cơ sở lao động, người sử dụng lao động, người lao động;

ưu tiên các cơ sở lao động nhỏ, vừa, khu vực nông nghiệp, làng nghề, lao động nữ, lao động cao tuổi và lao động không có hợp đồng lao động và các cơ sở y tế.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động; chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp

- Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động; chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Triển khai có hiệu quả hệ thống quản lý công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp phù hợp trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về tai nạn lao động, yếu tố nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường lao động; bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động được khám và điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thống kê, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng theo đúng quy định của pháp luật.

- Tham gia các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết... về công tác an toàn, vệ sinh lao động; chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp do bộ, ngành Trung ương tổ chức.

- Cập nhật và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động; đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin từ cơ sở lao động đến huyện, tỉnh và trung ương.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực cho các đơn vị chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ nhằm đảm bảo chất lượng quan trắc môi trường lao động, giám sát sức khỏe, sàng lọc, phát hiện, chẩn đoán sớm bệnh nghề nghiệp; sơ cấp cứu tại nơi làm việc; điều trị, giám định, phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động.

2. Thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp và sơ cứu, cấp cứu tai nạn lao động tại nơi làm việc

- Hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống hiệu quả các bệnh nghề nghiệp tại một số ngành, nghề (bệnh điếc nghề nghiệp tại các ngành cơ khí, sản

xuất xi măng, khai thác đá; bệnh da nghề nghiệp do tiếp xúc môi trường ẩm ướt và lạnh kéo dài trong ngành thủy, hải sản; bệnh bụi phổi silic nghề nghiệp trong các ngành sản xuất xi măng, khai thác đá; bệnh viêm phế quản mãn tính nghề nghiệp trong ngành giày da, may mặc...); giảm thiểu tiếp xúc với yếu tố có hại tại các cơ sở lao động có nguy cơ.

- Hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở, y tế tại cơ sở lao động về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

- Đẩy nhanh tiến độ công tác thành lập phòng khám bệnh nghề nghiệp để hỗ trợ khám, phát hiện sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe trước khi bố trí việc làm, khám bệnh nghề nghiệp hàng năm cho người lao động đúng theo quy định. Tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh có nguy cơ cao về bệnh nghề nghiệp, lập hồ sơ quản lý sức khỏe định kỳ, hồ sơ khám bệnh nghề nghiệp tại đơn vị đúng theo quy định.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế làm nhiệm vụ quan trắc môi trường, chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Tham gia các lớp đào tạo cấp chứng chỉ liên quan đến quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp.

- Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc.

- Tập huấn nâng cao năng lực sơ cấp cứu tại nơi làm việc, đáp ứng điều trị, điều dưỡng phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động.

- Đầu tư, trang thiết bị phục vụ nâng cao năng lực và hiệu quả công tác kiểm tra quan trắc môi trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn, vệ sinh lao động.

- Đánh giá các yếu tố vệ sinh lao động và bệnh nghề nghiệp phát sinh trong điều kiện lao động mới; kiểm tra và quản lý thông tin các cơ sở có sử dụng amiăng, thực hiện giám sát, quan trắc môi trường lao động, lập hồ sơ vệ sinh lao động theo quy định.

- Rà soát và xây dựng hướng dẫn các vấn đề: Sức khỏe lao động nữ trong khu công nghiệp, khu chế xuất; khám chữa bệnh ngoài giờ cho người lao động và chi trả chế độ bệnh nghề nghiệp cho người lao động; hệ thống y tế lao động tại các tuyến bao gồm cả cơ sở sản xuất kinh doanh; sử dụng kinh phí cho công tác

dự phòng bệnh nghề nghiệp từ quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động, người lao động cao tuổi.

3. Tổ chức thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, truyền thông đa dạng, linh hoạt trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, sự kiện truyền thông nhằm cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức trong công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở y tế, cơ sở lao động và cộng đồng xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Lồng ghép tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục cho các cơ sở lao động trong tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động.

- Tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người lao động tại khu công nghiệp.

4. Đẩy mạnh tư vấn, hỗ trợ cải thiện điều kiện lao động, phòng chống tai nạn lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp

- Tổ chức tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho cán bộ phụ trách tuyến huyện.

- Tư vấn, hỗ trợ thông tin cải thiện điều kiện lao động đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Triển khai các biện pháp phòng, chống tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong khu vực doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể.

- Tư vấn cho các cơ sở lao động thực hiện các biện pháp: Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phòng chống bệnh liên quan đến nghề nghiệp và bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc.

- Tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS và nuôi con bằng sữa mẹ cho người lao động tại các cơ sở lao động.

- Tổ chức, vận động, huy động mọi cá nhân, gia đình, cộng đồng, các ban ngành đoàn thể, tổ chức xã hội tham gia công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động.

5. Hoạt động kiểm tra, giám sát

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và chỉ đạo các tuyến về công tác y tế lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp theo thẩm quyền.

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp của các đơn vị, doanh nghiệp phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở lao động, đặc biệt là các cơ sở lao động có nguy cơ phát sinh nhiều yếu tố nguy hiểm, có hại và các cơ sở y tế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động của các đơn vị, doanh nghiệp; kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp khắc phục các tồn tại, thiếu sót, đảm bảo ngăn ngừa có hiệu quả các nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương.

2. Ngân sách địa phương.

3. Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình năm 2025 của ngành y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán tại Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2025; Sở Y tế đã giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 tại Quyết định số 1748/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 (*thuộc sự nghiệp y tế; nội dung công việc thực hiện theo Phụ lục đính kèm*).

4. Nguồn tài trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện mua sắm các trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác quan trắc môi trường lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch, định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện và đề xuất, kiến nghị những biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành triển khai Kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tăng cường thanh

tra, kiểm tra liên ngành; xử lý vi phạm pháp luật về tình hình thực hiện các nội dung Bộ luật Lao động năm 2019 và Luật An toàn, vệ sinh lao động, trong đó có nội dung đảm bảo về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở lao động có nguy cơ cao gây bệnh nghề nghiệp; xử lý nghiêm tình trạng người sử dụng lao động vi phạm các quy định, không thực hiện trách nhiệm bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động.

- Tăng cường đảm bảo chất lượng công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho các nhóm đối tượng theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phòng ngừa sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan cho Sở Y tế nhằm phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Hướng dẫn Bộ luật Lao động năm 2019, Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các doanh nghiệp, cơ sở lao động, người lao động trên địa bàn tỉnh. Chú trọng các cơ sở lao động có nhiều yếu tố nguy hiểm, độc hại.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước của Sở Y tế, trong phạm vi dự toán ngân sách của ngành Y tế đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao năm 2025, Sở Tài chính thực hiện cấp phát kinh phí đầy đủ, kịp thời.

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị liên quan vận động, huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

4. Các sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và Sở Nội vụ tổ chức triển khai hiệu quả những quy định của pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp Sở Y tế tổ chức các lớp tập huấn chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người sử dụng lao động, người quản lý, người trực tiếp làm công tác an toàn tại các đơn vị, doanh nghiệp.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp đối với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thuộc lĩnh vực quản lý.

- Quản lý, chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện tốt các quy định pháp luật về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Đôn đốc, giám sát, kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở có sử dụng người lao động thực hiện đúng, đầy đủ công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Tổng hợp, báo cáo về công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp của các cơ sở có sử dụng người lao động trên địa bàn thuộc lĩnh vực quản lý.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ các nội dung tại Kế hoạch này, chủ động bố trí kinh phí và xây dựng, triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường thông tin, tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động của người sử dụng lao động và người lao động trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị

- **xã hội tỉnh:** Phối hợp với Sở Y tế tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch, đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức, theo dõi, giám sát, kiểm tra công tác tăng cường, chăm sóc, nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

8. Người sử dụng lao động

- Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật.
- Tích cực tham gia các hoạt động triển khai thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Phối hợp với các sở, ban ngành và đơn vị chuyên môn thực hiện các nội dung có liên quan.

- Báo cáo việc thực hiện với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo kết quả (trước ngày 30/11/2025) về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (Đ/c Minh);
- Mặt trận và các tổ chức - chính trị xã hội tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội khu vực XXVIII;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV, Thương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh